TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30- 5-2018
V/v: " Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

2. Bà Lê Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Võ Quốc Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa***: Ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 910/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017 về việc: "Tranh chấp ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 77/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

-***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Số 31/8, tổ 4, ấp A, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.
-***Bị đơn***: Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1972.
Địa chỉ: Số B-107, tổ 5, ấp B, xã TH, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.
(Chị N có mặt; anh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 8 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do anh H ham chơi cờ bạc, rượu chè về nhà đánh đập chị, anh H gây ra nợ nần, chị phải trả thay nhưng cứ thường xuyên kiếm chuyện chửi bới,

đánh đập chị. Chị đã thuê nhà trọ sống từ tháng 11/2017 và ly thân anh H cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn anh H.

Con chung: Không có.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo mở phiên họp, các quyết định tố tụng khác nhưng anh H đều vắng mặt, vì vậy không có lời khai của anh H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn H chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chị N và anh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp, anh chị đã tự sống ly thân nhau, không bàn bạc đoàn tụ được, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

Con chung, tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn trình bày không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng : Anh Nguyễn Văn H đã được tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2012, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 09/3/2016) nên là hôn nhân hợp pháp.

Chị N xin ly hôn anh H, vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị N khai, anh H ham chơi bài bạc, rượu chè về nhà chửi bới, đánh đập chị nhiều lần, từ tháng 11/2017 chị và anh H đã tự sống ly thân nhau. Xét thấy, thời gian qua giữa chị N và anh H không bàn bạc đoàn tụ được, tại phiên tòa, chị N kiên quyết xin ly hôn anh H, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam xử cho chị N được ly hôn anh H.

[3] Về con chung: Không có

[4] Tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo N phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thảo N, xử cho chị Nđược ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Tài sản chung, nợ chung : Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo N phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 005241 ngày 19/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị N đã nộp đủ án phí.

5. Chị Nguyễn Thị Thảo N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
-TAND T. Đồng Nai.
-VKSND H. LT
-THA H. LT.
-Các đương sự.
-UBND xã TH, H. LT, tỉnh Đồng Nai.
-Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên